

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VP

Chí Linh, ngày tháng 10 năm 2024

V/v niêm yết, công khai và thực hiện
thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Kinh tế

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, phường;

Ngày 24/10/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 2750/QĐ-UBND Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó:

- Công bố 04 thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền cấp huyện lĩnh vực Kinh tế.
(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

Danh mục thủ tục hành chính và Quyết định số 2750/QĐ-UBND được công khai trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương tại địa chỉ <https://dichvucong.haiduong.gov.vn> và Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Chí Linh tại địa chỉ <http://www.chilinh.haiduong.gov.vn>.

UBND thành phố yêu cầu phòng Kinh tế thành phố, phòng Văn hóa-Thông tin thực hiện nhưng nội dung sau:

- Phòng Kinh tế thành phố công khai, niêm yết thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị để tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện; Giải quyết TTHC nội bộ theo thẩm quyền.
- Phòng Văn hóa-Thông tin thành phố đăng tải thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Tư pháp trên Cổng thông tin điện tử thành phố đảm bảo đúng quy định.

UBND thành phố Chí Linh thông báo đến các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thương

Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
THUỘC LĨNH VỰC KINH TẾ
(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày tháng 10 năm 2024
của UBND thành phố Chí Linh

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Thú y
1	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương (cấp xã)
2	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra trong phạm vi huyện.
3	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra trong phạm vi huyện.
II	Lĩnh vực Trồng trọt
1	Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn huyện

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương (cấp xã) (Điểm d, khoản 5, Điều 27, Luật Thú y; Khoản 3, Điều 6 Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017).

a) Trình tự thực hiện:

- Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương.

b) Cách thức thực hiện: Trực tuyến qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hải Dương.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình về việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn của UBND cấp xã.

- Dự thảo Quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực khi yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Kế hoạch & Tài chính cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Không

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội.

- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

2. Thủ tục: Công bố dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra trong phạm vi huyện (Điều 26, Luật Thú y)

a) Trình tự thực hiện:

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố dịch bệnh động vật trên cạn.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thú y.

b) Cách thức thực hiện: Trực tuyến qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hải Dương.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị công bố dịch bệnh động vật của Cơ quan chuyên ngành thú y cấp huyện;

- Dự thảo Quyết định công bố dịch bệnh động vật trên cạn.

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được đề nghị công bố dịch bệnh động vật.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND cấp huyện, Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định Công bố dịch bệnh động vật trên cạn của UBND cấp huyện.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới;

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;

- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

3. Thủ tục: Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn xảy ra trong phạm vi huyện (Điều 31, Luật thú y)

a) Trình tự thực hiện:

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố hết dịch bệnh động vật.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố hết dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thú y.

b) Cách thức thực hiện: Trực tuyến qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hải Dương.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của Cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y cấp huyện;

- Văn bản chấp thuận công bố hết dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y;

- Dự thảo Quyết định công bố hết dịch động vật trên cạn.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND cấp huyện, Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn của UBND cấp huyện.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Việc công bố hết dịch bệnh động vật bao gồm các điều kiện sau đây:

- Trong thời gian 21 ngày kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng bị chết, bị tiêu hủy, giết mổ bắt buộc hoặc lành bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì dịch bệnh động vật đã công bố;

- Đã phòng bệnh bằng vắc-xin cho động vật miễn cảm với bệnh dịch được công bố đạt tỷ lệ trên 90% số động vật trong diện tiêm trong vùng có dịch và trên 80% số động vật trong diện tiêm trong vùng bị dịch uy hiếp hoặc đã áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật miễn cảm với bệnh trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y;

- Thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc trong khoảng thời gian quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT đối với vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn tại mục 5 của Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT, bảo đảm đạt yêu cầu vệ sinh thú y;

- Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương và văn bản chấp thuận công bố hết dịch gửi kèm theo biên bản thẩm định điều kiện công bố hết dịch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội về Thú y;

- Thông tư số 07/2016/BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

4. Thủ tục: Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa trên địa bàn huyện (Điều 56 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc Hội; Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa).

a) Trình tự thực hiện:

Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã và đề nghị của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp cấp huyện, ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa phạm vi toàn huyện theo mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ.

b) Cách thức thực hiện: Trực tuyến qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Hải Dương.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ bao gồm:

* Thành phần hồ sơ:

- Bản đăng ký Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của UBND cấp xã.

- Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phạm vi toàn tỉnh của UBND tỉnh Hải Dương.

- Quy hoạch sử dụng đất của huyện; Kế hoạch sử dụng đất trong năm của huyện.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Trước ngày 15 tháng 12 năm trước của năm kế hoạch.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phạm vi toàn huyện.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

j) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Trồng trọt năm 2018;

- Chỉ thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa sang cây trồng lâu năm đối với đất trồng lúa còn lại;

- Không được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao;

- Phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa do cấp có thẩm quyền ban hành;

- Không gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình đê điều, công trình phục vụ trực tiếp sản xuất lúa;

- Không làm ảnh hưởng đến việc canh tác đối với diện tích đất trồng lúa liền kề.

- Việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản thì được sử dụng tối đa 20% diện tích đất trồng lúa để hạ thấp mặt bằng nuôi trồng thủy sản với độ sâu không quá 120 cen-ti-mét so với mặt ruộng.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc Hội.

- Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Phụ lục II
MẪU QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY
TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA CẤP TỈNH/HUYỆN/THÀNH
PHỐ/THỊ XÃ

(Kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH /HUYỆN/TP/TX.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

....., ngày tháng..... năm

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi
trên đất trồng lúa năm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/HUYỆN/TP/TX.....

Căn cứ Nghị định số /ND-CP ngàythángnăm ... của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về chức năng, nhiệm vụ của huyện

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-.... Của Ủy ban nhân dân tỉnh ... về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm ...;

Theo đề nghị

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm”.

(Bản kế hoạch kèm theo)

Điều

Điều

Nơi nhận:

.....

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH/HUYỆN/TP/TX...
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN
ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM...**

*(Kèm theo Quyết định số... /QĐ-UBND ngày ... tháng... năm ...
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố/thị xã...)*

Đơn vị tính:ha

STT	Xã/phường/thị trấn	Diện tích đất lúa được chuyển đổi (ha)				...
		Tổng diện tích	Đất chuyên trồng lúa	Đất trồng lúa còn lại		
				Đất lúa 01 vụ	Đất lúa nương	
	Tổng số					
	Trồng cây hàng năm					
	Trồng cây lâu năm					
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản					
	Trong đó:					
1	Xã/phường/thị trấn A					
	Trồng cây hàng năm					
	Trồng cây lâu năm					
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản					
2	Xã/phường/thị trấn B					
	Trồng cây hàng năm					
	Trồng cây lâu năm					
	Trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản					
3	Xã/phường/thị trấn ...					
...	...					